

Số: 13/2022/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn K, sinh năm 1960; địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Lâm Văn L, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lâm Văn L thừa nhận còn thiếu và đồng ý trả cho ông Lê Văn K số tiền vốn là 30.000.000 đồng và tiền lãi 4.000.000 đồng, tổng cộng là 34.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm bằng 850.000 đồng. Tòa án đã giải thích cho các đương sự biết án phí các bên phải chịu theo quy định của pháp luật thì ông Lê Văn K tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 425.000 đồng nhưng ông Lê Văn K là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm được Tòa án chấp nhận nên được miễn nộp tiền án phí

dân sự sơ thẩm. Anh Lâm Văn L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 425.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tính